

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI-BỘ NỘI VỤ
Số: 04/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 1992

THÔNG TƯ CỦA LIÊN BỘ

LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - NỘI VỤ

***Hướng dẫn thực hiện điều 4 Nghị định số 157/HĐBT ngày 17 tháng 10 năm 1988
của Hội đồng Bộ trưởng.***

Thi hành Nghị định số 157/HĐBT, ngày 17/10/1988 và Nghị định số 68/HĐBT, ngày 15/6/1989 của Hội đồng Bộ trưởng quy định hạn tuổi phục vụ của sĩ quan nghiệp vụ và chuyên môn kỹ thuật trong lực lượng an ninh nhân dân và cảnh sát nhân dân; Liên bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Nội vụ hướng dẫn thực hiện như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HƯU

1. Sĩ quan Công an nhân dân (gồm an ninh nhân dân và cảnh sát nhân dân) hết hạn tuổi phục vụ, không có điều kiện nghỉ hưu theo quy định chung, nếu có đủ 20 năm công tác thực tế, trong đó một số trong những điều kiện sau đây thì cũng được nghỉ hưởng chế độ hưu:

- Có đủ 10 năm trở lên phục vụ trong lực lượng vũ trang.
- Có đủ 5 năm trở lên phục vụ trong lực lượng vũ trang, trong đó có 3 năm công tác ở chiến trường B - C - K, hoặc vùng có phụ cấp chiến đấu từ 10% trở lên, hoặc vùng có nhiều khó khăn gian khổ có phụ cấp khu vực từ 25% trở lên.
- Có đủ 5 năm phục vụ trong lực lượng vũ trang và 10 năm làm ngành nghề nặng nhọc được xếp loại lao động từ loại 4 trở lên (theo bảng phân loại lao động theo nghề do Bộ Lao động ban hành kèm theo Quyết định số 278/LĐ-QĐ, ngày 13 tháng 11 năm 1976 và Thông tư số 02/TT-LB, ngày 21 tháng 2 năm 1977 của liên Bộ Nội vụ - Thương binh và Xã hội), hoặc được xếp lương độc hại trong các thang bảng lương quy định tại nghị định số 235/HĐBT ngày 18/9/1995 của Hội đồng Bộ trưởng.